

Số: 188/2020/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 30 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 641/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2019 giữa:

- Bà **Lương Thị C**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số nhà 34, thôn B, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Ông **Đỗ Ngọc T**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 58 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn giữa bà Lương Thị C và ông Đỗ Ngọc T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công nhận sự thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn giữa bà Lương Thị C và ông Đỗ Ngọc T.

- Về con chung: Giao cho ông Đỗ Ngọc T trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Đỗ Ánh Thực Đ, sinh ngày 25/8/2008 và Đỗ Hoàng Khánh N, sinh ngày 11/3/2011 cho đến tuổi thành niên.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Về án phí: Bà Lương Thị C nhận nộp toàn bộ án phí xin ly hôn 150.000đồng. Được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0014040 ngày 18/12/2019 của Chi cục thi hành án huyện Đ. Hoàn trả cho bà Lương Thị C 150.000đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKS huyện Đ;
- THADS huyện Đ;
- UBND xã N;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Tâm